

THÔNG BÁO**Kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc
tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi**

Chiều ngày 15 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc đã chủ trì buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và mục tiêu tăng trưởng, giải ngân vốn đầu tư công, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và tháo gỡ khó khăn vướng mắc của địa phương. Cùng tham dự buổi làm việc có lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Y tế, Văn phòng Chính phủ, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam; đại diện Bộ Công an.

Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi, ý kiến của các Bộ, cơ quan dự họp, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc kết luận như sau:

I. Về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 7 tháng đầu năm 2026

1. Trong 7 tháng đầu năm 2026, tỉnh Quảng Ngãi đã triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, 10 Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị, các Nghị quyết của Chính phủ; đoàn kết đồng lòng, nỗ lực, đạt được nhiều kết quả khá toàn diện. GRDP 6 tháng đầu năm tăng 8,55% (cao hơn bình quân của cả nước). Công nghiệp tiếp tục giữ vai trò trụ cột, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 7 tháng tăng 14,1%, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,2%. Thương mại - dịch vụ bứt phá mạnh tăng 15,17%. Du lịch là điểm sáng với hơn 4,5 triệu lượt khách, tăng 74% so với cùng kỳ. Mô hình chính quyền địa phương 02 cấp vận hành ổn định. Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội được quan tâm. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm; công tác bảo hộ ngư dân và chống khai thác IUU được chú trọng; công tác dân tộc, tôn giáo ổn định; các hoạt động đối ngoại, hợp tác kinh tế, giao lưu văn hóa với địa phương biên giới các nước bạn được đẩy mạnh. Thay mặt Chính phủ, ghi nhận, biểu dương và đánh giá cao những nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về thực hiện mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và tổ chức vận hành bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp, đóng góp tích cực vào kết quả chung của cả nước.

2. Bên cạnh những kết quả đạt được, cần thẳng thắn nhìn nhận tỉnh Quảng Ngãi vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Quy mô kinh tế, tốc độ tăng trưởng chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của Tỉnh. Động lực tăng trưởng còn phụ thuộc lớn vào các dự án lọc hóa dầu và gang thép. Giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp hơn bình quân cả nước. Hạ tầng giao thông thiếu đồng bộ, nhất là hệ thống kết nối Đông - Tây. Thu hút đầu tư chưa có đột phá, thiếu dự án quy mô lớn, công nghệ cao, có tính lan tỏa, có tình trạng khan hiếm vật liệu xây dựng cho các công trình trọng điểm. Việc xử lý tài sản công dôi dư sau sắp xếp còn chậm. Công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh còn hạn chế. Khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân còn chậm. Đời sống một bộ phận Nhân dân còn khó khăn nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo.

II. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

Cơ bản thống nhất các nhiệm vụ, giải pháp theo báo cáo của Tỉnh, đề nghị Tỉnh tập trung triển khai một số nội dung trọng tâm sau:

1. Tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, định hình rõ các cực tăng trưởng, hành lang kinh tế và không gian phát triển mới trên nền không gian biển - đồng bằng - cao nguyên; hoàn thành quy hoạch chung cấp xã, rà soát, điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng khu vực, đảm bảo tính đồng bộ, khả thi và tích hợp đa mục tiêu.

2. Quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng trong những tháng cuối năm 2026, phấn đấu hoàn thành cao hơn mục tiêu cả năm Chính phủ giao. Tỉnh cần tập trung rà soát, cập nhật kịch bản tăng trưởng theo từng tháng, từng quý, từng ngành, từng lĩnh vực; xác định rõ dư địa, khai thác hiệu quả những tiềm năng, lợi thế; phát triển mạnh các ngành, lĩnh vực chủ lực, mũi nhọn; cá thể hóa trách nhiệm cụ thể đối với từng đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong đơn đốc, triển khai nhiệm vụ bảo đảm mục tiêu tăng trưởng đề ra.

3. Tập trung đổi mới mô hình tăng trưởng, mô hình phát triển dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh gắn với tiềm năng lợi thế của Tỉnh, tạo nền tảng và động lực thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững cả trước mắt và lâu dài theo chỉ đạo tại Nghị quyết 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 3.

4. Tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công quyết liệt, hiệu quả. Hoàn thành phân bổ chi tiết vốn ngân sách còn lại ngay trong tháng 8/2026; đánh giá KPI tiến độ theo tháng, quý và kiên quyết điều chuyển vốn từ dự án chậm giải ngân sang dự án giải ngân tốt theo quy định. Rà soát toàn bộ danh mục dự án đầu tư công, dự án hạ tầng, khu công nghiệp, khu đô thị, nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê, năng lượng, logistics; phân nhóm dự án có thể giải ngân ngay, dự án vướng mắc và nguyên nhân, giao trách nhiệm xử lý, thời hạn xử lý và tiến độ giải ngân từng tháng.

Tập trung triển khai thực hiện và tăng cường quản lý, giám sát có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030.

5. Nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị gia tăng của các ngành mũi nhọn:

- Công nghiệp - xây dựng: Ưu tiên đầu tư hạ tầng khu công nghiệp chế biến được liệu tập trung, trung tâm Logistics, kho bãi, dịch vụ Cửa khẩu quốc tế Bờ Y; chủ động thúc đẩy liên kết Khu kinh tế Dung Quất - Khu kinh tế mở Chu Lai - Khu kinh tế cửa khẩu Bờ Y, gắn với sân bay Chu Lai và cảng biển nước sâu Dung Quất để hình thành trung tâm công nghiệp - logistics trọng điểm của khu vực. Tiếp tục duy trì tăng trưởng, bảo đảm vận hành ổn định các cơ sở công nghiệp lớn, nhất là lọc hóa dầu Dung Quất, thép Hòa Phát. Phát triển mạnh công nghiệp sau lọc hóa dầu, hóa chất, cơ khí chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, năng lượng (điện khí, năng lượng tái tạo, nhiên liệu sinh học). Phát triển Trung tâm lọc, hoá dầu và năng lượng Quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất.

Chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án hạ tầng chiến lược, tạo không gian phát triển mới cho Tỉnh như: cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum, đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam đoạn qua tỉnh, Cảng hàng không Măng Đen, Quốc lộ 24...

- Xuất nhập khẩu: Mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu đối với các sản phẩm chủ lực, tăng cường xúc tiến thương mại qua cảng biển Dung Quất và cửa khẩu Bờ Y, hỗ trợ thủ tục hải quan, logistics, chứng nhận xuất xứ, tiêu chuẩn chất lượng và mở rộng thị trường sang Lào, Campuchia, Thái Lan, Đông Bắc Á và EU. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản chủ lực, đồng thời giảm chi phí logistics cho doanh nghiệp công nghiệp, nông sản và xuất nhập khẩu.

- Nông nghiệp: Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; phát triển đa dạng hóa sản phẩm Sâm Ngọc Linh và được liệu phù hợp điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, sinh thái của tỉnh; phân đấu trở thành vùng trọng điểm được liệu quốc gia.

- Du lịch, dịch vụ: Tăng cường liên kết phát triển du lịch giữa khu vực Tây Nguyên với các trung tâm du lịch ven biển. Trọng tâm là xây dựng chuỗi sản phẩm Lý Sơn - Mỹ Khê - Sa Huỳnh - Dung Quất - Măng Đen - Bờ Y, gắn du lịch biển đảo, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa và du lịch biên giới. Phát triển Lý Sơn trở thành trung tâm du lịch biển - đảo và Khu du lịch Măng Đen trở thành trung tâm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng với các sản phẩm đặc sắc, đẳng cấp, gắn với kinh tế đêm, mua sắm, dịch vụ lưu trú chất lượng cao để giữ chân du khách.

6. Quyết liệt cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp, xây dựng kế hoạch cải thiện cụ thể từng chỉ số PCI, PAR INDEX, SIPAS, PAPI với mục tiêu, thời hạn và cơ quan chịu trách nhiệm rõ ràng. Đặc biệt lưu ý số doanh nghiệp giải thể, tạm ngừng hoạt động còn cao để có giải pháp hỗ trợ kịp thời về chi phí, tín dụng, mặt bằng và thị trường tiêu thụ.

Tích cực triển khai hiệu quả Đề án 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; đẩy mạnh phong trào "Bình dân học vụ số" cho cấp cơ sở. Rà soát, đầu tư các hệ thống hạ tầng số bảo đảm đồng bộ, tránh lãng phí trên cơ sở khung kiến trúc tổng thể quốc gia số; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu của tỉnh kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia.

7. Quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, y tế, giáo dục, văn hóa, giảm nghèo bền vững, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực biên giới. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách chăm lo người có công với cách mạng, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội và đồng bào dân tộc thiểu số. Ưu tiên xóa nhà tạm, nhà dột nát; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án nhà ở xã hội đang triển khai, đồng thời rà soát quỹ đất phát triển nhà ở cho thuê cho công nhân tại các khu, cụm công nghiệp và nhà ở công vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên y tế vùng biên giới, miền núi.

- Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo nghề, kết nối cung - cầu lao động, giải quyết việc làm cho người dân, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo. Đẩy nhanh tiến độ khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân, củng cố hệ thống y tế cơ sở. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới 2026-2027 theo đúng chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Kết luận số 105-KL/TW.

- Thực hiện khẩn trương, hiệu quả “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”.

- Chú trọng bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển rừng bền vững. Tăng cường phòng chống thiên tai, bão lũ, sạt lở đất trong mùa mưa bão sắp tới.

8. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới quốc gia; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại. Tăng cường nắm chắc tình hình, duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ và biên giới quốc gia. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các lực lượng chức năng và chính quyền các tỉnh bạn Lào, Campuchia để trấn áp quyết liệt tội phạm xuyên biên giới, ma túy, buôn lậu và các hoạt động phá hoại. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo kịp thời, dứt điểm, không để phát sinh điểm nóng, bảo vệ lợi ích chính đáng của Nhân dân. Kiểm soát chặt chẽ, không để vi phạm quy định về chống khai thác IUU.

Đẩy mạnh công tác đối ngoại, lấy ngoại giao kinh tế, ngoại giao biên giới làm trọng tâm phục vụ trực tiếp phát triển. Tiếp tục củng cố, mở rộng quan hệ hợp tác truyền thống với các tỉnh Nam Lào và Đông Bắc Campuchia trên các lĩnh vực và giao lưu nhân dân; khai thác tối đa hiệu quả Cửa khẩu quốc tế Bờ Y làm đầu cầu quan trọng kết nối Tây Nguyên với thị trường khu vực và quốc tế.

9. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh, phẩm chất, năng lực, uy tín, gần dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Làm tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Bảo đảm vận hành thông suốt, hiệu quả chính quyền địa phương 02 cấp. Chủ động rà soát, đề xuất phương án sắp xếp các xã, phường phù hợp với thực tiễn địa phương; sắp xếp tinh gọn bộ máy bên trong các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập. Chú trọng nâng cao năng lực cán bộ cấp xã nhất là các xã biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn...

III. Về các kiến nghị của tỉnh Quảng Ngãi:

1. Về cơ chế chính sách đặc thù phát triển Trung tâm lọc, hoá dầu và năng lượng Quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất

Bộ Tài chính khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Thông báo số 417/TB-VPCP ngày 07 tháng 8 năm 2026, báo cáo Chính phủ trước ngày 31 tháng 8 năm 2026.

2. Về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển đặc khu Lý Sơn thành Trung tâm du lịch biển - đảo quốc gia

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi chủ động phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan liên quan rà soát, đánh giá các cơ chế chính sách tại Đề án phát triển đặc khu Lý Sơn thành Trung tâm du lịch biển đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được phê duyệt; làm rõ sự cần thiết của việc tiếp tục đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù (như đầu tư, tài chính, quy hoạch, tài nguyên môi trường, khoa học công nghệ, nhân lực chất lượng cao) để phát triển đặc khu Lý Sơn thành Trung tâm du lịch biển đảo quốc gia; trên cơ sở đó, báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trong tháng 8/2026.

3. Về kiến nghị giao một cơ quan chủ trì thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án đầu tư đường cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khẩn trương hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án và công tác chuẩn bị đầu tư dự án theo quy định, báo cáo đề xuất Thủ tướng Chính phủ trước ngày 05 tháng 9 năm 2026.

4. Về kiến nghị bàn giao hồ sơ và xác định mốc giới trên thực địa giải phóng mặt bằng cho địa phương và điều chỉnh dịch chuyển vị trí ga Quảng Ngãi để thực hiện Dự án tuyến đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam

Giao Bộ Xây dựng nghiên cứu, tổng hợp kiến nghị của tỉnh Quảng Ngãi để lựa chọn phương án hướng tuyến tối ưu nhất, hạn chế tối đa ảnh hưởng đến đời sống người dân, đáp ứng kết nối hệ thống giao thông trong khu vực với tuyến đường sắt; trên cơ sở xác định hướng tuyến, sớm bàn giao cọc giải phóng mặt bằng trên thực địa cho các địa phương (trong đó có Quảng Ngãi) để thực hiện Dự án theo quy định. Bộ Xây dựng có văn bản trả lời địa phương trong tháng 8/2026.

5. Về kiến nghị thúc đẩy triển khai chuỗi dự án phát triển Mỏ khí Cá voi xanh

Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Thường trực Chính phủ tại Thông báo 52/TB-VPCP ngày 07 tháng 4 năm 2026; có văn bản trả lời địa phương trong tháng 8/2026.

6. Về kiến nghị tập trung triển khai thực hiện các dự án Nhà máy điện Tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I, II và III

Giao Bộ Công Thương nghiên cứu, xử lý kiến nghị của tỉnh Quảng Ngãi theo thẩm quyền và quy định pháp luật; có văn bản trả lời địa phương trong tháng 8/2026.

7. Về kiến nghị lập, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch chi tiết cảng hàng không Măng Đen

Giao Bộ Xây dựng nghiên cứu, khẩn trương xử lý kiến nghị của tỉnh Quảng Ngãi theo thẩm quyền và quy định pháp luật; có văn bản trả lời địa phương trong tháng 8/2026.

8. Về kiến nghị di dời đường dây 500kV để triển khai đầu tư Cảng hàng không Măng Đen

Giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu xử lý kiến nghị của tỉnh Quảng Ngãi theo thẩm quyền và quy định pháp luật, phân đầu hoàn thành năm 2026; kịp thời đề xuất phương án xử lý với cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; có văn bản trả lời địa phương trong tháng 9/2026.

9. Về kiến nghị giải quyết chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng

Giao Bộ Nội vụ nghiên cứu, hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thực hiện chính sách để đảm bảo quyền lợi của người có công với cách mạng; đồng thời, tổng hợp kiến nghị của tỉnh Quảng Ngãi trong quá trình xây dựng, hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; có văn bản trả lời địa phương trong tháng 8/2026.

10. Về các kiến nghị đối với các bộ, cơ quan tại Phụ lục báo cáo của Tỉnh (bản chụp kèm theo):

Giao các Bộ: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo chức năng nhiệm vụ nghiên cứu, xử lý các kiến nghị của tỉnh Quảng Ngãi theo thẩm quyền và có văn bản trả lời địa phương trong tháng 8/2026.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTgCP, các PTTgCP (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan: Y tế, TC, NNMT, CA, XD, CT, VHTTDL, NV, KHCN;
- Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký PTTgTT, Các Vụ: KTTH, CN, TH, TKBT, KGVX; Cục TTTTCTP;
- Lưu: VT, QHĐP (2) *Q.Cường*

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Trần Anh Tiến